

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ TRẮNG BÀNG
TỈNH TÂY NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 66/2024/HS-ST
Ngày: 12-8-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TRẮNG BÀNG, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Cẩm.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Văn Hùng;

Ông Nguyễn Văn Quốc.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Văn Hành - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Võ Trường Thọ - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 58/2024/TLST-HS ngày 15 tháng 7 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 65/2024/QĐXXST-HS, ngày 29 tháng 7 năm 2024 đối với bị cáo:

Chiêm Mỹ Phi P, sinh năm 1992. Tại: Thành phố Hồ Chí Minh.

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Khu phố HS, thị trấn LH, huyện LD, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; nơi cư trú hiện nay: Khu phố Gia Huỳnh, phường Trảng Bàng, thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa (học vấn): Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nam; con ông Chiêm Mỹ Kiều Ph và bà Hồ Thị P; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 11/7/2024 cho đến nay; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại:

Anh Văn Tùng C, sinh năm 1993; địa chỉ: phường TTH, quận TP, Thành phố Hồ Chí Minh. Vắng mặt.

Anh Nguyễn Ngọc T, sinh năm 1997; địa chỉ: khu phố A, phường TCH, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chiêm Mỹ Phi P làm thuê tại tiệm rửa xe, sửa chữa xe ô tô Xuyên Á gần Trung tâm đăng kiểm 7002S Trảng Bàng thuộc khu phố Tân Lộc, phường Gia Lộc, thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh. Do việc kiểm định quá tải nên quá trình đăng kiểm xe người dân phải có phiếu hẹn thời gian từ một đến hai tháng và P sinh việc chủ xe có nhu cầu muốn được đăng kiểm nhanh. Lợi dụng tình hình này, P nảy sinh ý định đặt mua phiếu hẹn đăng kiểm giả của Trung tâm đăng kiểm 7002S Trảng Bàng bán cho các chủ xe có nhu cầu để kiếm tiền tiêu xài. Đến ngày 08/4/2023, P dùng điện thoại di động số 0783633464 lên mạng xã hội Facebook tìm kiếm trang làm giấy tờ giả và truy cập vào nick Facebook làm giấy tờ giả đặt mua 03 phiếu hẹn đăng kiểm giả ngày đăng kiểm 18/4/2023 của Trung tâm đăng kiểm 7002S Trảng Bàng với giá 200.000 đồng/01 phiếu, tổng số tiền là 600.000 đồng. Ngày 11/4/2023, P nhận được phiếu đăng kiểm và cất giấu tại nhà ở khu phố Gia Huỳnh, phường Trảng Bàng, thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh. Vào các ngày 16, 17/4/2023, có hai người đàn ông (không rõ họ, tên địa chỉ) gọi điện thoại mua phiếu hẹn đăng kiểm thì P bán với giá là 1.000.000 đồng/01 phiếu, hai người đồng ý. Đến ngày 18/4/2023, P đi đến Trung tâm đăng kiểm 7002S Trảng Bàng thì anh Văn Tùng C, anh Nguyễn Ngọc T liên hệ mua mỗi người 01 phiếu hẹn đăng kiểm giả với giá tiền 1.000.000 đồng và nhờ anh Đặng Xuân Quang nhận tiền dùm P sau khi anh C, anh T đăng kiểm xong. Trong quá trình đăng kiểm, Trung tâm đăng kiểm 7002S phát hiện phiếu hẹn đăng kiểm giả nên trình báo công an. P đốt bỏ 01 phiếu hẹn đăng kiểm giả còn lại khi nghe cơ quan Công an đang xác minh vụ việc liên quan.

Tại kết luận giám định số 1055/KL-KTHS ngày 12/7/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, kết luận:

- Hình dấu “M.S.C.N: 290024405-001-C.T.C.P* TX.TRẢNG BÀNG – T. TÂY NINH* CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN ĐĂNG KIỂM TÂY NINH – KIỂM ĐỊNH SỐ 2” trên 05 (năm) tài liệu cần giám định ký hiệu A1 đến A5) với hình dấu mẫu có cùng nội dung trên các tài liệu mẫu (ký hiệu từ M1 đến M4) không phải do cùng một con dấu đóng ra.

- Chữ viết “51H.3.7527”, “52F.5222” trên 02 (hai) tài liệu cần giám định (ký hiệu A01, A02) với chữ viết trên 02 (hai) tài liệu mẫu (ký hiệu M05; M06) là do cùng một người viết ra.

Cáo trạng số 58/CT-VKSTrB, ngày 11-7-2024 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh truy tố bị cáo Chiêm Mỹ Phi P về tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” và “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 341; khoản 1 Điều 174 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử.

Tuyên bố bị cáo Chiêm Mỹ Phi P phạm tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” và “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”

Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 341; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Chiêm Mỹ Phi P từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Căn cứ khoản 1 Điều 174; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Chiêm Mỹ Phi P từ 06 tháng đến 09 tháng tù.

Về bồi thường thiệt hại: Ghi nhận bị hại không yêu cầu bồi thường.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự; xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo P thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung vụ án đã nêu.

Bị hại anh Nguyễn Ngọc T trình bày: Anh không yêu cầu bị cáo trả lại số tiền 1.000.000 đồng. Về trách nhiệm hình sự đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giải quyết theo quy định pháp luật.

Bị hại Văn Tùng C mặc dù vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong quá trình điều tra, bị hại không có yêu cầu bị cáo trả lại số tiền 1.000.000 đồng.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo nhận thức hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật. Mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Trảng Bàng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Trảng Bàng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Bị cáo, người tham gia tố tụng khác đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[1.2] Tại phiên tòa người tham gia tố tụng với tư cách bị hại anh Văn Tùng C, đã được triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt. Căn cứ vào Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị hại anh C.

[2] Về hành vi của bị cáo thể hiện: Vào ngày 18/4/2023, Chiêm Mỹ Phi P dùng thủ đoạn gian dối bán cho Văn Tùng C, Nguyễn Ngọc T 02 phiếu hẹn đăng kiểm nhằm chiếm đoạt số tiền 2.000.000 đồng.

Căn cứ Kết luận giám định số 1055/KL-KTHS ngày 12/7/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, kết luận:

- Hình dấu “M.S.C.N: 290024405-001-C.T.C.P* TX.TRẢNG BÀNG – T. TÂY NINH* CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN ĐĂNG KIỂM TÂY NINH – KIỂM ĐỊNH SỐ 2” trên 05 (năm) tài liệu cần giám định ký hiệu A1 đến A5) với hình dấu mẫu có cùng nội dung trên các tài liệu mẫu (ký hiệu từ M1 đến M4)

không phải do cùng một con dấu đóng ra.

- Chữ viết “51H.3.7527”, “52F.5222” trên 02 (hai) tài liệu cần giám định (ký hiệu A01, A02) với chữ viết trên 02 (hai) tài liệu mẫu (ký hiệu M05; M06) là do cùng một người viết ra.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác; phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, đủ căn cứ kết luận bị cáo Chiêm Mỹ Phi P phạm tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” và “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 341; khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính, xâm phạm đến hoạt động bình thường đúng đắn của các cơ quan Nhà nước, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ nên phải chịu trách nhiệm hình sự.

[4] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, cụ thể:

Tính chất vụ án nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo gây nguy hại lớn cho xã hội. Cần xử lý nghiêm bị cáo để đảm bảo tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Ngoài ra, bị cáo là bộ đội phục viên. Do đó, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Đối với người đàn ông đã bán phiếu hện đăng kiểm giả cho P hiện không rõ họ tên, địa chỉ và chưa làm việc được; Cơ quan điều tra đang tiếp tục làm rõ để xử lý sau.

Đối với Văn Tùng C, Nguyễn Ngọc T mua phiếu hện đăng kiểm nhưng không biết là phiếu giả nên không đề cập xử lý..

[5] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Đối với 01 phiếu hện đăng kiểm Trung tâm đăng kiểm 7002S có dấu mộc đỏ của CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN ĐĂNG KIỂM TÂY NINH – KIỂM ĐỊNH SỐ 2, biển số xe: 52F-5222, thời gian : 07 giờ, ngày đăng kiểm: 18/4/2023 và 01 phiếu hện đăng kiểm Trung tâm đăng kiểm 7002S có dấu mộc đỏ của CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN ĐĂNG KIỂM TÂY NINH – KIỂM ĐỊNH SỐ 2, biển số xe: 51H – 375.27, thời gian : 07 giờ, ngày đăng kiểm: 18/4/2023 (kết luận giám định là giả - chuyển theo hồ sơ vụ án).

Đối với số tiền 2.000.000 đồng là tiền thu lợi bất chính cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[6] Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016; bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 341; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38; Điều 55 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Chiêm Mỹ Phi P (Xì Ke) 02 (Hai) năm tù, về tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”.

2. Căn cứ khoản 1 Điều 174; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38; Điều 55 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Chiêm Mỹ Phi P 06 (sáu) tháng tù, về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Tổng hợp hình phạt chung bị cáo phải chịu là 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 11/7/2024.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự:

- 01 phiếu hẹn đăng kiểm Trung tâm đăng kiểm 7002S có dấu mộc đỏ của CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN ĐĂNG KIỂM TÂY NINH – KIỂM ĐỊNH SỐ 2, biển số xe: 52F-5222, thời gian: 07 giờ, ngày đăng kiểm: 18/4/2023 và 01 phiếu hẹn đăng kiểm Trung tâm đăng kiểm 7002S có dấu mộc đỏ của CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN ĐĂNG KIỂM TÂY NINH – KIỂM ĐỊNH SỐ 2, biển số xe: 51H – 375.27, thời gian: 07 giờ, ngày đăng kiểm: 18/4/2023 (kết luận giám định là giả - chuyển theo hồ sơ vụ án).

Tịch thu sung quỹ Nhà nước Số tiền 2.000.000 (Hai triệu) đồng.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016;

Bị cáo Chiêm Mỹ Phi P phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo, bị hại T được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng bị hại anh C vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT.TANDTC (Vụ 1);
- TAND Cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND Cấp cao tại TP.HCM;
- Phòng KTNV TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND TX.Trảng Bàng;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- Cơ quan thi hành án hình sự;
- Nhà tạm giữ CA thị xã Trảng Bàng;
- Chi cục THADS TX. Trảng Bàng;
- Phòng lý lịch Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- Công an cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo;
- Người TGTT khác;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Cẩm

